

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2019/HSST

Ngày: 26 - 12 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính
2. Bà Lương Thị Thu An

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại Tòa án nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2019/HSST-QĐ ngày 12/12/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THANH H, sinh năm 1981 tại Vĩnh Long; HKTT: ấp Sóc 5, xã T, Huyện , tỉnh Bình Phước; chỗ ở: ấp 7, xã T, Huyện , tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh Tuấn (chết) và bà Hồ Thị Hoa, cH Phạm Quốc Khanh (đã ly hôn) và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2018 ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật ; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1972; Nguyễn Minh Th, sinh năm 2005; Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2006; Cùng địa chỉ: tổ 5, xã T, Huyện H, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp của cháu Th, Đ: Chị Nguyễn Thị Ph , sinh năm 1972

Bà Thái Thị T, sinh năm 1945; ông Nguyễn Văn Phước; Cùng địa chỉ: khu phố 8, thị trấn Lai Uyên, Hện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

Bà Tám ủy quyền cho chị Phụng tham gia tố tụng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Chấn H, sinh năm 2004;
Địa chỉ: ấp Sóc 5, xã T, Huyện , tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh H và Nguyễn Chấn H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2004 có mối quan hệ mẹ con ruột. Biết rõ H chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, chưa đủ tuổi tham gia thi sát hạch cấp giấy phép lái xe mô tô, nhưng hàng ngày, H vẫn giao xe mô tô biển số 93C1-102.18 để H điều khiển đi làm thuê tại xã M, Huyện Ch. Khoảng 6 giờ 30 ngày 23 tháng 5 năm 2019, H giao xe mô tô biển số 93C1-102.18 để H đi làm. Đến 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô trên lưu thông trên đường ĐT 752B, trên làn đường dành cho ô tô hướng từ xã Minh Hưng đi xã Đ, Huyện H để về nhà. Khi xe mô tô do H điều khiển đến khu vực ấp 6, xã M, Huyện Ch, do thời tiết trời mưa, H dùng tay lau nước mưa trên mặt, thiếu chú ý quan sát phía trước nên đụng vào ông Nguyễn Bích Ch đang dừng xe đứng trên đường, phía bên trái xe mô tô biển số 93C1-150.22 xảy ra tai nạn giao thông. Sau tai nạn, ông Ch chết tại chỗ, H bị thương nhẹ.(BL 38-39; 69-70)

Tại kết luận giám định pháp ý số 167/2019/TT ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Nguyễn Bích Ch bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.(BL49).

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số 93C1-102.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen xám đỏ, số khung: RLCUE1710GY077901, số máy: E3T6E118644; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 93C1-102.18 đứng tên Nguyễn Thị Thanh H của Nguyễn Thị Thanh H.

Trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 50.000.000 đồng chi phí mai táng và 100.000.000 đồng là tiền cấp dưỡng cháu Nguyễn Minh Th và Nguyễn Minh Đ, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 150.000.000 đồng. Thời gian và phương thức bồi thường là vào ngày 20 hàng tháng bị cáo Nguyễn Thị Thanh H có trách nhiệm bồi thường cho Bà Nguyễn Thị Ph số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền 150.000.000 đồng. Đến thời điểm xét xử vụ án bị cáo đã bồi thường được số tiền 11.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 123/Ctr-VKS ngày 25/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,i,s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối

hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Ch, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Ngày 23 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Thanh H biết rõ Nguyễn Chấn H không đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng H vẫn giao xe mô tô biển số 93C1-102.18 để H điều khiển tham gia giao thông. Trong lúc điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường ĐT 752B thuộc khu vực ấp 6, xã M, Huyện Ch, tỉnh Bình Phước, H vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Bích Ch chết tại chỗ.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định hành vi giao xe mô tô cho người chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm ông Nguyễn Bích Ch chết đã vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo phạm tội

với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ch, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 50.000.000 đồng chi phí mai táng và 100.000.000 đồng là tiền cấp dưỡng cháu Nguyễn Minh Th và Nguyễn Minh Đ, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 150.000.000 đồng. Thời gian và phương thức bồi thường là vào ngày 20 hàng tháng bị cáo Nguyễn Thị Thanh H có trách nhiệm giao cho Bà Nguyễn Thị Ph số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền 150.000.000 đồng. Đến thời điểm xét xử vụ án bị cáo đã bồi thường được số tiền 11.500.000 đồng Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 93C1-102.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen xám đỏ, số khung: RLCUE1710GY077901, số máy: E3T6E118644; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 93C1-102.18 đứng tên Nguyễn Thị Thanh H của Nguyễn Thị Thanh H nên cần trả lại cho bị cáo H.

[6] Đối với Nguyễn Chấn H điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông với ông Nguyễn Bích Ch làm ông Ch chết tại chỗ. Hành vi của H đã vi phạm khoản 1 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 60, khoản 23 Điều 8, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ, điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 46 ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tính đến ngày H thực hiện hành vi phạm tội, H được 14 tuổi 11 tháng 03 ngày. Do đó, H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Điều tra Công an Huyện Ch đã lập hồ sơ xử phạt hành chính.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51,50, 65, 91,101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, Huyện , tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại cụ thể:

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại 50.000.000 đồng chi phí mai táng và 100.000.000 đồng là tiền cấp dưỡng cháu Nguyễn Minh Th và Nguyễn Minh Đ, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 150.000.000 đồng.

Thời gian và phương thức bồi thường là vào ngày 20 hàng tháng bị cáo Nguyễn Thị Thanh H có trách nhiệm giao cho Bà Nguyễn Thị Ph số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền 150.000.000 đồng. Đến thời điểm xét xử vụ án bị cáo đã bồi thường được số tiền 11.500.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 148.500.000 đồng.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 01 (một) xe mô tô biển số 93C1-102.18, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen xám đỏ, số khung: RLCUE1710GY077901, số máy: E3T6E118644; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 93C1-102.18 đứng tên Nguyễn Thị Thanh H.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND Huyện Ch;
- CCTHADS Huyện Ch;
- CA Huyện Ch;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

